

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LANG CHÁNH
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2020/HS-ST
Ngày 15 tháng 01 năm 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LANG CHÁNH, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Viết Tám.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Văn Nhất
2. Ông Hà Văn Cho

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Nhàn là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên tòa: Ông Trương Văn Đạt - Kiểm sát viên

Ngày 15/01/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 28/2019/TLST-HS ngày 30/12/2019, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2020/QĐXXST-HS ngày 02/01/2020, đối với bị cáo:

Phạm Thị L, sinh năm 1990 tại xã PT, huyện NL, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Khu phố NT, thị trấn LC, huyện LC, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn X, sinh năm 1959 và bà Phạm Thị B 1960; có chồng là: Lê Văn H, sinh năm 1984 và có 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 26/7/2019 đến ngày 29/7/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Trần Thị Thu H, sinh năm 1995

Nơi cư trú: Khu phố NT, thị trấn LC, huyện LC, tỉnh Thanh Hóa; có mặt.

Chị Lê Thị H, sinh năm 1977

Nơi cư trú: Khu phố NT, thị trấn LC, huyện LC, tỉnh Thanh Hóa; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ, ngày 25/7/2019, tổ công tác của Công an huyện Lang Chánh, bắt quả tang tại khu vực vỉa hè thuộc khu phố Nguyễn Trãi, thị trấn Lang Chánh, huyện Lang Chánh, Phạm Thị L có hành vi tập hợp băng số lô, số đề mà L bán được trong ngày 25/7/2019. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng gồm: 01 điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO F1S, số kiểu A1601, màu trắng - xám, điện thoại đã qua sử dụng; 01 “bảng đề” và 12 “các đề” ghi số lô, số đề, đề ngày 25/7/2019 và có chữ ký của Phạm Thị L; 01 tờ giấy than; Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, số tiền 1.110.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định được: Vào chiều ngày 25/7/2019, tại vỉa hè đoạn đường thuộc khu phố Nguyễn Trãi, thị trấn Lang Chánh, huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa, Phạm Thị L có hành vi bán số lô, số đề cho những người chơi lô, đề. Hành vi và số tiền mua bán số lô, số đề giữa Phạm Thị L với những chơi như sau: Khi có người trực tiếp mua số lô, số đề, Phạm Thị L ghi những số lô, số đề, số tiền, đề ngày tháng năm và ký tên vào mảnh giấy (được gọi là “các đề”) giao cho người mua, nhưng không ghi thông tin của người mua. Nếu trúng thưởng thì người mua mang “các đề” đến để L kiểm tra và trả thưởng. Để theo dõi, đối chiếu kết quả L đã sao lưu lại những số lô, số đề này bằng giấy than hoặc ghi trực tiếp vào tờ giấy khổ A4 (được gọi là “bảng đề”). Việc mua bán số lô, số đề được thanh toán trực tiếp bằng tiền Việt Nam đồng. Theo lời khai của L thì những người mua số lô, số đề trực tiếp với L được chiết khấu với tỷ lệ như sau: Đối với số đề được chiết khấu 20%; đối với số lô, mỗi điểm lô là 22.000 đồng; đối với lô xiên và số 3 chân không được chiết khấu.

Số tiền L bán số lô, số đề ngày 25/7/2019 thể hiện trên bảng đề và các đề là 2.604.000 đồng, bao gồm: tiền bán số lô 1.760.000 đồng; tiền bán lô xiên 40.000 đồng; tiền bán số đề 779.000 đồng; tiền bán số 3 chân 25.000 đồng. Ngoài ra, L còn bán số lô, số đề cho khách, nhưng không ghi vào bảng đề hoặc các đề là 35.000 đồng. Tổng số tiền L bán trực tiếp cho khách là 2.639.000 đồng. L khai, sau khi tính chiết khấu đối với số đề thì tổng số tiền bán số lô, số đề là 2.448.200 đồng, nhưng L không cung cấp được thông tin của người mua hoặc tài liệu, chứng cứ để chứng minh.

Kiểm tra điện thoại của Phạm Thị L, Cơ quan điều tra phát hiện có tin nhắn trên tài khoản Zalo lưu giữ nội dung mua bán số lô, số đề giữa L với những người khác vào ngày 25/7/2019. Tại Cơ quan điều tra L thừa nhận:

Thông qua tài khoản Zalo có tên “Hồng” đăng ký bằng số điện thoại 0382 187 772 và được cài đặt trên điện thoại di động OPPO F1S của mình, L đã nhắn tin mua, bán số lô, số đề với Trần Thị Thu H có tài khoản Zalo được đặt tên là “Bankai” đăng ký bằng số điện thoại 0365 325 007 và Lê Thị H có tài khoản Zalo được đặt tên là “Huong81”, đăng ký bằng số điện thoại 0386 124 082. Cả H và H đều trú tại khu phố NT, thị trấn LC, huyện LC, tỉnh Thanh Hóa, cụ thể như sau:

Giữa L và H thỏa thuận nhắn tin mua bán số lô, số đề với nhau, nếu người nhận tin nhắn đồng ý thì nhắn tin lại với nội dung “Ok” để xác nhận. Sau khi đối

chiếu kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng vào lúc 18 giờ 15 phút cùng ngày thì sẽ tính thắng thua để thanh toán. Đối với số đề được chiết khấu 27%; đối với số lô, mỗi điểm lô là 21.700 đồng. Tổng số lô, số đề Trần Thị Thu H mua của L và phải trả tiền cho L sau khi chiết khấu là: 2.320.190 đồng. Số tiền này H chưa thanh toán cho L, trong đó: Số tiền mua số đề là 367.190 đồng; số tiền mua bán số lô là 1.953.000 đồng. Tổng số lô, số đề L mua của H phải trả tiền cho H và số lô, số đề L san bằng cho H phải chuyển tiền đã bán được cho H là 1.142.390 đồng, trong đó: Số tiền L mua số lô, số đề với H sau khi đã chiết khấu là 980.390, số tiền này L chưa thanh toán cho H; số tiền L san bằng đề cho H là 162.000 đồng, số tiền này đã được tính vào số tiền L bán số lô, số đề cho khách mua trực tiếp với L.

Giữa L và H thỏa thuận nhắn tin mua bán số lô, số đề với nhau, nếu người nhận tin nhắn đồng ý thì nhắn tin lại với nội dung “Ok” để xác nhận. Sau khi đối chiếu kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng vào lúc 18 giờ 15 phút cùng ngày thì sẽ tính thắng thua để thanh toán. Về giá trị, đối với 3 chân và lô xiên thì H sẽ chiết khấu 10% giá trị số tiền mua, cụ thể: L đã chuyển san bằng cho H 6 số 3 chân với tổng số tiền là 60.000 đồng, số tiền này đã được tính vào số tiền L bán số lô, số đề cho khách mua trực tiếp với L; L tự bỏ tiền ra mua với H gồm 3 số 3 chân và 01 số lô xiên ba, sau khi chiết khấu là 72.000 đồng, số tiền này L chưa thanh toán cho H.

Do hành vi đánh bạc của Phạm Thị L bị phát hiện và ngăn chặn trước khi mở thưởng kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc ngày 25/7/2019 nên tổng số tiền đánh bạc của L là 6.011.580 đồng.

Đối với Trần Thị Thu H và Lê Thị H, tham gia đánh bạc với số tiền dưới 5.000.000 đồng và chưa có tiền án, tiền sự. Chủ tịch UBND huyện Lang Chánh đã quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền.

Vật chứng vụ án gồm:

- Tổng số tiền 5.861.000đ, bao gồm: Số tiền thu giữ của Phạm Thị L tại nơi đánh bạc là 1.110.000 đồng, số tiền L tự nguyện giao nộp là 2.430.000 đồng; số tiền H tự nguyện giao nộp là 2.321.000 đồng.

- 02 điện thoại di động thu giữ của Phạm Thị L và của Lê Thị H;

- 01 mảnh giấy than, hình chữ nhật, kích thước 14cm x 10,5cm;

Vật chứng của vụ án hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lang Chánh.

Tại Cáo trạng số 02/CT-VKS-LC ngày 30/12/2019 của VKSND huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa truy tố bị cáo Phạm Thị L về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của BLHS đối với bị cáo. Xử phạt Phạm Thị L từ 06 (*Sáu*) đến 09 (*Chín*) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 (*Mười hai*) đến 18 (*Mười*

tám) tháng; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Tịch thu, truy thu để sung vào ngân sách nhà nước tổng số tiền đánh bạc là 6.011.580 đồng; 02 điện thoại di động bị cáo và người có liên quan đã sử dụng để đánh bạc; tịch thu tiêu hủy 01 tờ giấy than bị cáo đã sử dụng để ghi số lô, số đề. Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Phạm Thị L thành khẩn nhận tội; không có ý kiến tranh luận với Kiểm sát viên; đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp để bị cáo có điều kiện cải tạo, học tập trở thành người tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Công an huyện Lang Chánh, của Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lang Chánh và của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2]. Về căn cứ định tội, định khung hình phạt đối với bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Thị L thành khẩn nhận tội. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Ngày 25/7/2019, Phạm Thị L có hành vi mua, bán số lô, số đề với người khác cụ thể: Số tiền L ghi bán số lô, số đề cho khách mua trực tiếp được thể hiện trên bảng đề, các đề là 2.604.000 đồng và số tiền chưa ghi vào bảng đề, các đề là 35.000 đồng, tổng là 2.639.000 đồng; thông qua tài khoản Zalo, L bán số lô, số đề cho Trần Thị Thu H sau khi đã chiết khấu là 2.320.190 đồng và mua số lô, số đề của Trần Thị Thu H sau khi chiết khấu là 980.390 đồng; số tiền L mua số lô, số đề của Lê Thị H thông qua tài khoản Zalo sau khi chiết khấu là 72.000 đồng. Theo lời khai của L thì khi bán số lô, số đề cho khách mua trực tiếp, đối với số đề được chiết khấu 20%, L chỉ nhận 80% giá trị số đề, đối với số đề 3 chân, số lô và lô xiên không chiết khấu, nhưng L không cung cấp được thông tin của người mua và không có tài liệu, chứng cứ để chứng minh nên L phải chịu trách nhiệm đối với số tiền ghi trên bảng đề, các đề và số tiền chưa ghi vào bảng đề, các đề là 2.639.000 đồng. Như vậy, ngày 25/7/2019 Phạm Thị L đã tham gia đánh bạc bằng hình thức mua, bán số lô, số đề với tổng số tiền là 6.011.580 đồng. Ngoài ra, Sau khi tổng hợp “Bảng đề” căn cứ vào số tiền bán được của mỗi số lô, số đề, L đã san bảng số lô, số đề cho người khác, cụ thể: L san bảng cho Trần Thị Thu H với tổng số tiền là 162.000 đồng; san bảng cho Lê Thị H 60.000 đồng, tổng số tiền L san bảng số lô, số đề cho người khác là 222.000 đồng. Số tiền này đã được tính vào số tiền L bán số lô, số đề cho khách mua trực tiếp nên L không phải chịu trách nhiệm hình sự đối với số tiền này. Do hành vi đánh bạc bị phát hiện ngăn chặn trước khi mở thưởng kết

quả xổ số kiến thiết Miền Bắc ngày 25/7/2019 nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với số tiền là 6.011.580 đồng. Hành vi của Phạm Thị L đã phạm vào tội “Đánh bạc”. Số tiền đánh bạc trên năm triệu đồng và dưới năm mươi triệu đồng. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lang Chánh truy tố bị cáo về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 điều 321 của BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất vụ án: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự công cộng, gây dư luận xấu trong nhân dân, ảnh hưởng xấu đến công cuộc xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư. Để pháp luật được tôn trọng, trật tự an toàn xã hội được duy trì, để giáo dục người phạm tội và phòng ngừa tội phạm, đấu tranh loại trừ các tệ nạn xã hội, hành vi phạm tội của bị cáo phải được xử lý nghiêm theo quy định của Bộ luật Hình sự.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của BLHS. Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của BLHS, có khả năng tự cải tạo và có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng nên có đủ điều kiện được hưởng án treo. Vì vậy, không cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù mà áp dụng Điều 65 BLHS cho bị cáo được hưởng án treo và giao cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách cũng đủ điều kiện để bị cáo cải tạo, học tập trở thành người tốt.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Theo xác nhận của chính quyền địa phương, bị cáo có điều kiện kinh tế khó khăn, không có việc làm và thu nhập ổn định, nên xem xét miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6]. Đối với Trần Thị Thu H, Lê Thị H đã có hành vi đánh bạc, nhưng số tiền đánh bạc dưới 5.000.000đ và chưa có tiền án, tiền sự. Chủ tịch UBND huyện Lang Chánh đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Về vật chứng và xử lý vật chứng:

- 02 điện thoại di động Phạm Thị L, Lê Thị H đã sử dụng vào việc mua bán số lô, số đề ngày 25/7/2019 nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Tổng số tiền bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan mua bán số lô, số đề ngày 25/7/2019 là 6.011.580 đồng, cần phải tịch thu, truy thu để sung vào ngân sách nhà nước, trong đó:

+ Số tiền L bán số lô, số đề trực tiếp cho khách là 2.639.000 đồng; số tiền L mua số lô, số đề của Trần Thị Thu H là 980.390 đồng và của Lê Thị H là 72.000 đồng, nhưng chưa thanh toán cho H và H, tổng cộng là 3.691.390 đồng (Tính tròn là 3.691.000 đồng). L đã tự nguyện giao nộp 3.540.000 đồng, số tiền này cần phải tịch thu sung vào ngân sách nhà nước; còn lại 151.000 đồng L chưa giao nộp cần phải truy thu để sung vào ngân sách nhà nước.

+ Số tiền Trần Thị Thu H mua số lô, số đề của L nhưng chưa thanh toán cho L là 2.320.190 đồng. H đã tự nguyện giao nộp 2.321.000 đồng, số tiền này cần phải tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- 01 tờ giấy than, L sử dụng để ghi bán số lô, số đề không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[8]. Về án phí: Bị cáo Phạm Thị L bị kết án, nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Thị L phạm tội "*Đánh bạc*".

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Thị L 06 (*Sáu*) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (*Mười hai*) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phạm Thị L cho UBND thị trấn LC, huyện LC, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Phạm Thị L

Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của BLHS; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước gồm: 01 (*Một*) điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO F1S, số A1601, màu trắng - xám, điện thoại đã qua sử dụng; 01 (*Một*) điện thoại di động, nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY J5 PRIME, mặt trước màu trắng, mặt sau màu vàng đồng, điện thoại đã qua sử dụng.

Tịch thu tiêu hủy 01 (*Một*) tờ giấy than, hình chữ nhật, kích thước 14 x 10,5cm, đã qua sử dụng

Các vật chứng trên đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lang Chánh, theo Biên bản giao nhận vật chứng số TV/2020/07 ngày 09/01/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lang Chánh.

- Tịch thu của Phạm Thị L 3.540.000đ (*Ba triệu năm trăm bốn mươi nghìn đồng*), của Trần Thị Thu H 2.321.000đ (*Hai triệu ba trăm hai mươi một nghìn đồng*), tổng cộng là 5.861.000đ (*Năm triệu tám trăm sáu mươi một nghìn đồng*) để sung vào ngân sách nhà nước. Số tiền trên đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lang Chánh theo Biên lai thu tiền số AA/2015/0001066,

ngày 09/01/2020.

Truy thu của Phạm Thị L số tiền 151.000đ (*Một trăm năm mươi một nghìn đồng*) đề sung vào ngân sách nhà nước.

Về áp phí:

- Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/NQ-UTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội với Phạm Thị L. Bị cáo L phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Án sử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Lang Chánh;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- CQĐT Công an huyện Lang Chánh;
- CQTHAHS Công an huyện Lang Chánh;
- Lưu hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Viết Tám

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA